

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96 /2021/HNGĐ - ST

Ngày: 15 / 6/ 2021

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

***T Hnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

- Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Tiến Hùng

Ông Đậu Văn Chinh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Nam - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 53 /2021/TLST-HNGĐ ngày 17 / 3 /2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 03/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh N. Có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01/ 3/2021 và tại bản tự khai của nguyên đơn chị Phạm Thị Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng và Nguyễn Công H kết hôn vào ngày 23/01/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ Lương, tỉnh N. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện có tình hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau khi sinh bé thứ hai vào năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và tình trạng trầm trọng nhất là từ tháng 8 năm 2020 dẫn đến vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng trong quan điểm sống. Nay chị Ng xét thấy tình

cảm vợ chồng với anh H không còn nữa, hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu được giải quyết ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Công H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 16/9/2014 và cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 15/11/2016. Nay vợ chồng ly hôn nguyện vọng của chị N là giao cho vợ chồng mỗi người nuôi một đứa, chị Ng có nguyện vọng nuôi cháu thứ hai.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng đang ở với ông bà nội, không có tài sản chung, nợ chung. Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Công H, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải hợp lệ cho anh Nguyễn Công H nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Do đó tại hồ sơ vụ án không có bản tự khai của anh Nguyễn Công H, vụ án không tiến hành hoà giải được. Chị Ng vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh H nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến như sau:

+ Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ, tổ chức hòa giải cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

+ Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Công H.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Công H nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh ngày 16/9/2014 và giao cho chị Phạm Thị Ng

nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Công M, sinh ngày 15/11/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Công H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên miễn xét

Chị Phạm Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Phạm Thị Ng yêu cầu, nơi cư trú của anh Nguyễn Công H tại xóm 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh N. Theo quy định khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho cả nguyên đơn và bị đơn. Tuy nhiên, anh vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Công H theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Công H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh N, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 /2020. Chị Ng kiên quyết được xin ly hôn. Theo báo cáo số 45/BC-UBND ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã Q nơi vợ chồng có hộ khẩu cư trú cung cấp thì vợ chồng chị Ng và anh H là công dân xóm 6, xã Q, chị Ng và anh H có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do nguyên nhân vợ chồng công việc không ổn định dẫn đến thu nhập không ổn định và đề nghị Tòa xem xét nguyện vọng ly hôn và nuôi con theo quy định pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Công H vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo làm việc, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ, điều này chứng tỏ anh H không thật sự có ý thức níu kéo hạnh phúc gia đình. Chị Ng đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử để chị Nga đề đi làm ổn định cuộc sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Nga và anh H không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên chấp nhận cho chị Ng được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Công H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 16/9/2014 và cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 15/11/2016. Tại đơn ly hôn bản tự khai và biên bản hòa giải cả chị Phạm Thị Ng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Công M, sinh ngày 15/11/2016. Xét nguyện vọng của chị Ng do hiện tại cháu Nguyễn Công M còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ, mặt khác hiện tại cháu M đang sống ổn định cùng chị Ng nên cần giao con chung cho chị Phạm Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Nguyễn Thị Thúy N hiện cháu đang với ông bà nội cùng với bố Nguyễn Công H, do vậy giao cho anh Nguyễn Công H nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Thúy N là phù hợp. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ng không yêu cầu nên các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phạm Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Phạm Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Công H.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Công H nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Thị Thúy N, sinh ngày 16/9/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và giao cho chị Phạm Thị Ng nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Công M, sinh ngày 15/11/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Công H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Các bên được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên miễn xét.

4. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0003741 ngày 16/3/2021. Chị Phạm Thị Ng đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H.Đ;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đ;
- UBND thị trấn Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Xuân Đại**

